

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày: 12/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký TAND huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ung Q** (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: TDP D, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ung Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 02 chị em bị cáo là con thứ hai; vợ là: Hoàng Khánh L, sinh năm 2000; có 01 con sinh năm 2022; Tiền án tiền sự: theo danh chỉ bản số 0359 lập ngày 19/7/2023 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội cấp thẻ hiện nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện K. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Công ty luật TNHH T Hà – Đoàn luật sư TP Hà Nội – khu 7 L, T, L, Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:* Anh Trương S, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn Đầu Làng, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

** Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1999; Trú tại: TDP D, thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Nguyễn S, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn Đầu Làng, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Sxx khu đô thị Vinhomes P, xã R, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 2003; trú tại: Xóm 1, xã X, huyện T, tỉnh M. Chỗ ở hiện nay: Phòng S, tòa Sxxx, khu đô thị Vinhomes P, xã R, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1886; Trú tại: Khu đô thị S, xã B, huyện K, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* *Tại ngõ 61, đường A, D, Q, K, Hà Nội:* Khoảng 22 giờ ngày 20/6/2023, Nguyễn S, sinh năm: 2003, nơi thường trú: Đầu Làng, P, S, Hà Nội đi cùng Trương S, sinh năm: 2002, nơi thường trú: Cuối Chùa, P, S, Hà Nội đến khu vực đường A, TDP D, Q, K, Hà Nội. Tại đây, do đã uống rượu nên hai người đứng ở ngõ 61, đường A, TDP D đi tiểu. Lúc này Ưng Q, sinh năm: 1999, nơi thường trú: TDP D, Q, K, Hà Nội từ nhà đi ra thì nhìn thấy và chửi: “ĐM chúng mày làm gì ở cửa nhà tao đây”. Sau đó, hai bên lời qua tiếng lại cãi chửi nhau rồi Q và Trương S xông vào dùng chân tay không đánh nhau. Cùng lúc này, Nguyễn Văn D, sinh năm: 1999, chỗ ở: TDP D, Q, K, Hà Nội đi về nhìn thấy có hỏi thì Q nói cho D nội dung sự việc. Sau đó, Q chạy vào quán giặt là nhà chị Phan Thị Ngọc Huyền, sinh năm: 1996, nơi thường trú: Số nhà 50, đường A, TDP D, Q, K, Hà Nội (đối D ngõ 61) lấy hung khí là một chiếc chổi lau nhà, dài khoảng hơn 1m, cán chổi làm bằng kim loại xông vào ngõ 61 sử dụng để đánh Trương S. Q cầm hung khí bằng tay pH đánh về phía đầu của Trương S theo hướng từ trên xuống. Bị đánh Trương S đưa tay lên đỡ làm cho chiếc chổi lau nhà bị gãy phần đầu. Sau đó, Trương S giằng phần chổi bị gãy đánh lại Q. Thấy vậy, D cầm theo một gậy bằng kim loại (Dạng chổi lau nhà) dài khoảng hơn 1m nhưng một đầu không có chổi mà làm thành móc để kéo cửa cuốn lấy ở vị trí mà Q lấy trước đó. D cầm theo hung khí bằng tay pH xông vào vụt hai phát trúng ngang người của Trương S. Nguyễn S thấy vậy xông vào can ngăn và xin lỗi thì Q và D dừng lại không đánh nữa. Sau đó, D đi về nhà. Q điều khiển xe máy đi ra quán ăn đêm tại đường Lý Thánh T.

* *Nhóm Trương S đi về nhà Nguyễn Mạnh D lấy hung khí:* Nguyễn S gọi điện cho Lê Thanh Huyền, sinh năm: 2002, nơi thường trú: Tý Lai, Phú Kim, S, Hà Nội đi mua bông băng, gạc để băng bó vết thương cho Trương S rồi điều khiển xe máy chở Trương S về KĐT Vinhomes P. Lúc này, do bị đánh gây thương tích

Trương S bức xúc đã có ý định trả thù nên đã bảo Nguyễn S chở về nhà để lấy hung khí. Khi đi qua toà Sxxx, KĐT Vinhomes P, Nguyễn S cùng Trương S đi vào sảnh và gọi cửa cho Nguyễn Mạnh D, sinh năm: 2003, nơi thường trú: Xóm 1, X, T, M, chỗ ở: S, Sxxx, KĐT Vinhomes P. Thấy Nguyễn S gọi cửa thì D đã ấn cửa để Nguyễn S lên phòng còn Trương S đứng chờ ở dưới. Cùng lúc này, Huyền đi cùng D, sinh năm: 2003, ở tại: TP Vinh, Nghệ An cũng có mặt. Tại phòng của D, Nguyễn S nói cho D biết nội dung sự việc Trương S bị đánh chảy máu đầu. Sau đó, Nguyễn S lấy tại phòng D 01 con dao dạng dao thái dài khoảng 30cm, làm bằng kim loại tối màu, bản dao khoảng 7cm, đầu dao vuông có chuôi bằng nhựa và 01 con dao dạng dao bầu, dài khoảng 10cm, làm bằng kim loại tối màu, đầu dao nhọn. Khi lấy được hung khí, Nguyễn S cùng D đi xuống dưới sảnh. Tại đây, Nguyễn S đưa cho Trương S 01 con dao bầu. Nguyễn S điều khiển xe máy chở Trương S ngồi giữa, D ngồi sau đi về khu vực ngõ 61, đường A, D để tìm Q, D trả thù.

* *Tại khu vực quán ăn đêm trên đường Lý Thánh T:* Sau khi kết thúc sự việc tại ngõ 61, Q điều khiển xe máy đi ra quán ăn đêm trên đường Lý Thánh T để mua đồ ăn. Tại đây, Q gặp bốn nam thanh niên đang ngồi ăn tại quán. Trong bốn nam thanh niên Q quen hai người tên L, P (Không rõ địa chỉ) hai người còn lại không quen và ngồi uống rượu cùng nhau để chờ quán làm đồ ăn đêm. Sau đó, Q được thông báo có một nhóm nam thanh niên gồm 3 người cầm theo hung khí đi tìm Q để đánh. Q nói với nhóm nam thanh niên là: “Có 03 thằng đang đi tìm tôi” và nói nhóm nam thanh niên đi cùng nếu bị đánh thì sẽ đánh lại. Lúc này, Huyền cùng D đi qua toà R102, Vinhomes P ra đường Lý Thánh T đến khu vực quán ăn đêm thì nhìn thấy nhóm của Q tay cầm hung khí dạng gậy tip bằng kim loại. Thấy vậy, Huyền gọi điện báo cho Trương S biết đi đường khác để đi về và can ngăn không đánh nhau nữa. Sau đó, Q cầm theo một gậy tip bằng kim loại dài khoảng 60cm (lấy ở khu vực gần quán ăn) đi bộ dọc theo đường Lý Thánh T về nhà nhóm nam thanh niên Q quen đi hai xe máy gồm: 01 xe Vision, 01 xe Lead (không rõ đặc điểm) mỗi xe đi hai người và đi phía sau. Khi về đến gần nhà không nhìn thấy nhóm Trương S nên nhóm của Q tiếp tục di chuyển ra khu vực quán ăn đêm. Q đi bộ một mình còn nhóm nam thanh niên đi xe máy đi trước. Khi Q đi ra khu vực đường Lý Thánh T cách quán ăn khoảng 100m quay lại thì nhìn thấy nhóm Trương S đi cùng trên một xe máy đến. Thấy Q nhóm Trương S dừng xe lại. Trương S xuống xe tay cầm theo hung khí là dao chạy thẳng về phía Q. Q bỏ chạy về hướng quán ăn đêm và hô “Đây đây chúng nó đây”. D xuống xe đi bộ vào còn Nguyễn S xuống xe tay cầm theo hung khí là dao cũng đi vào. Lúc này, tại khu vực quán ăn đêm có chị: Nguyễn Thị Nhật Lệ, sinh năm: 1995, nơi thường trú: TDP D, Q, K, Hà Nội (Chủ quán ăn) và chị Lừu Thị D, sinh năm: 2001, nơi thường trú: Đoàn Kết, G, Lai Châu (nhân viên quán ăn) nghe thấy tiếng Q hô “Cứu” và nhìn thấy một người cầm dao đuổi Q chạy vào góc quán. Do sợ quá nên Lệ và D cúi xuống bàn nên không chứng kiến sự việc cụ thể. Tại vị trí quán ăn đêm Trương S cầm dao đâm Q nhưng không trúng. Q giật lấy dao ném ra chỗ khác. Lúc này, nhóm nam thanh niên Q quen xông vào

đánh Trương S. Trong đó Q có nhìn thấy một người cầm hung khí dạng chổi, còn Trương S nhìn thấy một người cầm theo hung khí dạng kiếm dài khoảng 40 cm làm bằng kim loại tối màu và tip sắt. Q cầm lại gây tip bằng tay pH xông vào đánh Trương S khoảng 4 đến 5 phát trúng người (Còn cụ thể trúng những vị trí nào Q không rõ). Lúc này, D đi gần đến nhưng đứng ngoài không tham gia. Nguyễn S thấy Trương S bị đánh thì quay lại vị trí xe máy lấy xe bỏ đi. Quá trình Q đánh Trương S do không cầm chắc tip nên đã bị văng tuột khỏi tay. Q không đánh nữa nhặt lại hung khí để lại vị trí lúc trước lấy rồi bỏ đi và đến Bệnh viện đa khoa K để sơ cứu. Nhóm nam thanh niên đánh Trương S cũng bỏ đi. Trương S bị thương tích đau chảy nhiều máu đã đi sang khu vực trước cửa ngân hàng TP Bank và nằm. Lúc này, Nguyễn S đi vào khu vực đường H Đăng, KĐT Vinhomes P và vớt con dao tại gốc cây. Sau đó, Nguyễn S đi ra và chở Trương S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa K.

Đối với nhóm đối tượng cùng Ung Q đánh gây ra thương tích cho Trương S tại khu vực quán ăn đêm trên đường Lý Thánh T, TDP D, Q, K, Hà Nội. Hiện nay Cơ quan CSĐT – Công an huyện K chưa xác định được nhân thân, lai lịch cũng như hành vi, vai trò của từng người.

Ngày 28/6/2023, Trương S có đơn yêu cầu khởi tố đối với Ung Q và Nguyễn Văn D. Ngày 14/11/2023, Ung Q có đơn yêu cầu khởi tố đối với Trương S, Nguyễn S và Nguyễn Mạnh D.

Vật chứng Cơ quan CSĐT – Công an huyện K T giữ:

- T giữ của Nguyễn Mạnh D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh, đã qua sử dụng, imei: 86796606057803/867966060578311. Do Nguyễn Mạnh D giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện K.

- T giữ của Ung Q: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng, imei 1: 862449048828236, imei 2: 862449048828228; 01 sổ khám bệnh mang tên Ung Q. Do Ung Q giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện K.

- T giữ của chị Nguyễn Thị H: 01 chiếc USB nhãn hiệu SanDisk, màu đỏ đen, dung lượng 8GB, bên trong USB có lưu trữ 02 tập tin video có nội dung ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 20/6/2023 tại đường Lý Thánh T, Trâu Qùy, K, Hà Nội.

- Quá trình thân dân Nguyễn S xác định hiện trường đã T giữ: 01 con dao màu đen, lưỡi dao sáng, làm bằng kim loại, dài khoảng 30cm, bản dao dài 7cm, đầu dao vuông, chuôi dao làm bằng nhựa.

* Ngày 22/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định số: 367/QĐ-CQĐT đến Trung tâm pháp y Hà Nội tiến hành giám định tỉ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích của Trương S tại Bệnh viện Quân Y 103. Tại Bản kết luận giám định số: 922/KLTTCT-TTPY ngày 5

tháng 7 năm 2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội, đối với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Trương S như sau:

Các kết quả chính: - Vết thương thái dương – đỉnh trái:	01%
- Vết rách da vùng trán:	03%
- Các vết sây sát da tay trái nhiều khả năng để lại vết biến đổi sắc tố da:	01%
- Vết thương cẳng chân trái:	02%
- Vết thương mu bàn chân pH:	02%
- Gãy xương bàn V bàn tay trái:	06%

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương S tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Kết luận khác: - Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày có cạnh, vật có cạnh sắc gây ra.

- Hiện nay Trương S đang mang máng bột cẳng – bàn tay trái và cẳng – bàn chân pH nên chưa đánh giá hết các tổn thương và mức độ di chứng biến chứng.

Ngày 10/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 07/QĐ-CQĐT đến Trung tâm pháp y Hà Nội tiến hành giám định tỉ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích của Trương S. Tại Bản kết luận giám định sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 1595/KLTTCT-TTPY ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội, đối với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Trương S như sau: Các kết quả chính:

Giữ nguyên các mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.5 và cơ chế hình thành thương tích tại phần IV Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 922/KLTTCT-TTPY ngày 05/7/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội:

- Vết thương thái dương – Đỉnh trái:	01%
- Vết rách da vùng trán:	03%
- Các vết sây sát da tay trái:	01%
- Vết thương mu bàn chân pH:	02%

Thay thế: - Thay thế mục 1.4 phần IV: Sẹo vết thương cẳng chân trái kích thước 7,5cmx (0,5 cm > 1 cm: 03%

- Thay thế mục 1.6 phần IV: Gãy xương bàn V bàn tay trái đã can gây hạn chế vận động khớp bàn – ngón V: 11%

Bổ sung: - Sẹo vết thương mu bàn tay trái: 01%

Kết luận: Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương S sau hai lần giám định trong vụ việc ngày 20/6/2023 là: 20% (Hai mươi phần trăm), áp dụng P pháp cộng tại thông tư số 22/2019/TT-BYT.

* Ngày 10/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định số: 556/QĐ-CQĐT đến Trung tâm pháp y Hà Nội tiến hành giám định tỉ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích của Ứng Q. Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 1563/KLTTCT-TTPY ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội, đối với tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Ứng Q như sau:

Các kết quả chính: Sẹo vết thương mặt trong đốt 1 ngón I tay pH: 01%

Kết luận: Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ứng Q tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 20/6/2023 là: 01% (Một phần trăm).

Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của Ứng Q do vật có cạnh sắc gây ra.

Ngày 07/12/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định số: 708/QĐ- CQĐT đến Viện khoa học hình sự, tiến hành giám định đối với 02 tệp video. Tại bản kết luận giám định Số: 9114/KL-KTHS, ngày 14/12/2023, của Viện khoa học hình sự kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép nội dung trong các file video mẫu cần giám định.

Đối với bị cáo Ứng Q dùng chổi lau nhà có cán làm bằng kim loại đánh vào vùng đầu và Nguyễn Văn D có hành vi dùng chiếc gậy cán chổi bằng kim loại vụt ngang người gây thương tích tổn hại sức khỏe cho Trương S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% vào ngày 20/6/2023, tại khu vực ngõ ngõ 61, đường A, TDP D, thị trấn Trâu Quỳ, huyện K, thành phố Hà Nội. Ngày 29/12/2023, Trương S có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố, truy tố và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Văn D và bị cáo Ứng Q. Viện KSND huyện K ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Nguyễn Văn D số 04 ngày 31/12/2023. Viện KSND huyện K đã chuyển Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo nêu trên đến Công an huyện K để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với Trương S, Nguyễn S và Nguyễn Mạnh D có hành vi dùng dao con dao bầu bằng kim loại gây thương tích mặt trong đốt 1 ngón I tay pH của Ưng Q với tỷ lệ 1%. Ngày 30/12/2023, Ưng Q có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố, truy tố và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trương S, Nguyễn S và Nguyễn Mạnh D. Viện KSND huyện K ra các Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Trương S, Nguyễn S và Nguyễn Mạnh D số 01, số 02 và số 03 cùng ngày 31/12/2023. Viện KSND huyện K đã chuyển các Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can nêu trên đến Công an huyện K để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng L, P và 02 nam thanh niên không quen biết cùng bị cáo Ưng Q đánh gây thương tích cho Trương S tại khu vực đường Lý Thánh T, TDP D, Q, K, Hà Nội. Qua trình điều tra xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch cũng như hành vi, vai trò của từng đối tượng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K ra Quyết định số 01 ngày 14/12/2023 về việc tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện K, Ưng Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSGL ngày 31/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K quyết định truy tố bị cáo Ưng Q ra trước Tòa về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ưng Q đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận tại khu vực quán ăn đêm trên đường Lý Thánh T vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 20/6/2023 bị cáo đã có hành vi dùng tuýt sắt đánh vào thái dương đỉnh trái, tay trái, hai chân gây thương tích cho anh Trương S gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Trương S là 17%. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích đối với anh Trương S là sai, vi phạm pháp luật.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 06/CT-VKSGL ngày 31/12/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ưng Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị áp dụng: điểm đ

khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Ứng Q mức án phạt tù từ 26 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 52 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ứng Q về nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 328 của BLTTHS đề nghị tuyên trả tự do ngay cho bị cáo Ứng Q tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa Tận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Vật xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 của BLTTHS, đề nghị: Tịch T và tiêu hủy: - 01 con dao màu đen, lưỡi dao sáng, dài khoảng 30cm, bản dao dài 7cm, đầu dao vuông, chuôi dao làm bằng nhựa.

- Trả lại tài sản cho anh Nguyễn Mạnh D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh, đã qua sử dụng, imei: 86796606057803/867966060578311.

- Trả lại tài sản cho bị cáo Ứng Q: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng, imei 1: 862449048828236, imei 2: 862449048828228;

- Tịch T, lưu hồ sơ: 01 chiếc USB nhãn hiệu SanDisk, màu đỏ đen, dung lượng 8GB, bên trong USB có lưu trữ 02 tập tin video có nội dung ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 20/6/2023 tại đường Lý Thánh T, Trâu Qùy, K, Hà Nội; 01 sổ khám bệnh mang tên Ứng Q.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ứng Q tại phiên tòa: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng cũng như quan điểm luận tội và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo Ứng Q, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa đã thể hiện được tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, trong vụ án này do bị cáo còn trẻ, không làm chủ hành vi nên đã xảy ra mâu Tẫn và dẫn đến hành vi phạm pháp luật của bị cáo, sự việc xảy ra không ai mong muốn, người bị hại cũng có một phần lỗi, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, người bị hại là anh Trương S đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo và không có ý kiến yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự và có đơn đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ứng Q. Do đó, tôi đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án treo thấp nhất để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

Bị cáo Ứng Q sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Lời bào chữa của người bào chữa bị cáo nhất trí với ý kiến của

người bào chữa và không có ý kiến gì khác bổ sung. Bị cáo Ứng Q thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng tội, không oan và thừa nhận tại khu vực quán ăn đêm trên đường Lý Thánh T vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 20/6/2023 bị cáo đã có hành vi dùng tuýt sắt đánh vào thái dương đỉnh trái, tay trái, hai chân gây thương tích cho anh Trương S gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Trương S là 17%. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn D chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của Luật sư, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại anh Trương S, những người người có Q lợi nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt giấy triệu tập đến phiên tòa và đã có lời khai tại Cơ quan điều tra; **có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Do đó, sự vắng mặt của người bị hại**, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại D Viện kiểm sát, các bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Ứng Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong các biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra – Công an huyện K, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản T giữ vật chứng, bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1595/TTPY ngày 01/11/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội, lời khai của người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra T thập được có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 ngày 20/6/2023 tại đường Lý Thánh T, D, thị trấn Q, K, Hà Nội, bị cáo Ứng Q cùng 04 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) có hành vi dùng tuýt sắt, kiếm đánh vào thái dương đỉnh trái, tay trái, hai chân gây thương tích cho Trương S với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 17%. Khi thực

hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ứng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự tại địa P. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng chỉ vì mâu Tẩn nhỏ dẫn đến hành vi bị cáo dùng hung khí là tuýt sắt đánh vào thái dương đỉnh trái, tay trái, hai chân cho anh Trương S và tay làm anh S bị thương tích tổn hại sức khỏe tạm thời là 17%. Vì vậy, cần pH xử phạt nghiêm khắc với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng xem xét đến nguyên nhân để xảy ra phạm tội có một phần lỗi của người bị hại đã có hành vi lôi kéo bạn bè, tụ tập chuẩn bị, hung khí để đánh bị cáo dẫn đến bị cáo không kìm chế bản thân phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có mức độ trong vụ án.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo nhất thời phạm tội, ngoài ra cách hành xử của người bị hại cũng đã tác động đến việc bị cáo phạm tội, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Ứng Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Ứng Q: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội

này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Do đó, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát và giáo dục của chính Q địa P cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng số 06/CT-VKSGL ngày 31/12/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ứng Q ra trước tòa án về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Ứng Q như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nên cần chấp nhận.

[8]. Đánh giá ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ứng Q: Lời bào chữa của bà Phạm Thị T cho bị cáo là có cơ sở, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn D, khách quan vụ án về động cơ phạm tội, sự thành khẩn, việc bồi thường thiệt hại, hoàn cảnh gia đình, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo Ứng Q được hưởng. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi quyết định mức hình phạt và xem xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức án án treo thấp nhất.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa Tận bồi thường xong về bồi thường dân sự, người bị hại không có yêu cầu, ý kiến gì khác về trách nhiệm bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10]. Vật xử lý chứng: Tịch T và tiêu hủy: 01 con dao màu đen, lưỡi dao sáng, dài khoảng 30cm, bản dao dài 7cm, đầu dao vuông, chuôi dao làm bằng nhựa.

- Trả lại tài sản cho anh Nguyễn Mạnh D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh, đã qua sử dụng, imei: 86796606057803/867966060578311.

- Trả lại tài sản cho bị cáo Ứng Q: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng, imei 1: 862449048828236, imei 2: 862449048828228;

- Tịch T, lưu hồ sơ: 01 chiếc USB nhãn hiệu SanDisk, màu đỏ đen, dung lượng 8GB, bên trong USB có lưu trữ 02 tập tin video có nội dung ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 20/6/2023 tại đường Lý Thánh T, Trâu Qùy, K, Hà Nội; 01 sổ khám bệnh mang tên Ứng Q.

[11]. Về án phí và Q kháng cáo: Bị cáo pH nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Ứng Q** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Ứng Q **18 (Mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả tự do ngay cho bị cáo Ứng Q tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Ứng Q cho UBND thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch T và tiêu hủy: 01 con dao màu đen, lưỡi dao sáng, dài khoảng 30cm, bản dao dài 7cm, đầu dao vuông, chuôi dao làm bằng nhựa;

- Trả lại tài sản cho anh Nguyễn Mạnh D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh, đã qua sử dụng, imei: 86796606057803/867966060578311;

- Trả lại tài sản cho bị cáo Ứng Q: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng, imei 1: 862449048828236, imei 2: 862449048828228;

- Tịch T, lưu hồ sơ: 01 chiếc USB nhãn hiệu SanDisk, màu đỏ đen, dung lượng 8GB, bên trong USB có lưu trữ 02 tập tin video có nội dung ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 20/6/2023 tại đường Lý Thánh T, Trâu Quỳnh, K, Hà Nội; 01 sổ khám bệnh mang tên Ứng Q.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2023 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Ứng Q pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Q kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan có Q kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến Q lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có Q thỏa Tận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- UBND thị trấn Q, K, Hà Nội;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

Đoàn Thành Nam